

PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG BÌNH

TRẦN QUỐC LỢI

Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Quảng Bình

Thời gian qua, nhờ các biện pháp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp thương mại, dịch vụ mà doanh nghiệp thuộc nhóm ngành này trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đã có bước phát triển mạnh cả về số lượng và năng lực sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, sự phát triển của loại hình doanh nghiệp này thực sự chưa bền vững. Chính vì vậy, việc đưa ra các biện pháp khắc phục những điểm còn tồn tại, khó khăn để tạo điều kiện cho doanh nghiệp thương mại, dịch vụ phát triển là việc làm có ý nghĩa trong bối cảnh hiện nay.

Thực trạng doanh nghiệp thương mại và dịch vụ

Theo số liệu từ Cục Thống kê tỉnh Quảng Bình, trong những năm qua, doanh nghiệp thương mại, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đã tăng lên đáng kể, từ 1.494 doanh nghiệp năm 2012 lên 2.032 doanh nghiệp năm 2016, tốc độ phát triển bình quân tăng 8,0%. Số lượng doanh nghiệp thương mại, dịch vụ luôn chiếm tỷ trọng lớn trong tổng số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, cụ thể: Năm 2012 chiếm 60,61%, đến năm 2016 chiếm 66,60%. Các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ chủ yếu tập trung hoạt động kinh doanh ở một số ngành, như: Bán buôn bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy; vận tải kho bãi; dịch vụ lưu trú và ăn uống; hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ... Đây là những ngành tận dụng được lợi thế về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên cũng như tình hình kinh tế - xã hội tại địa phương.

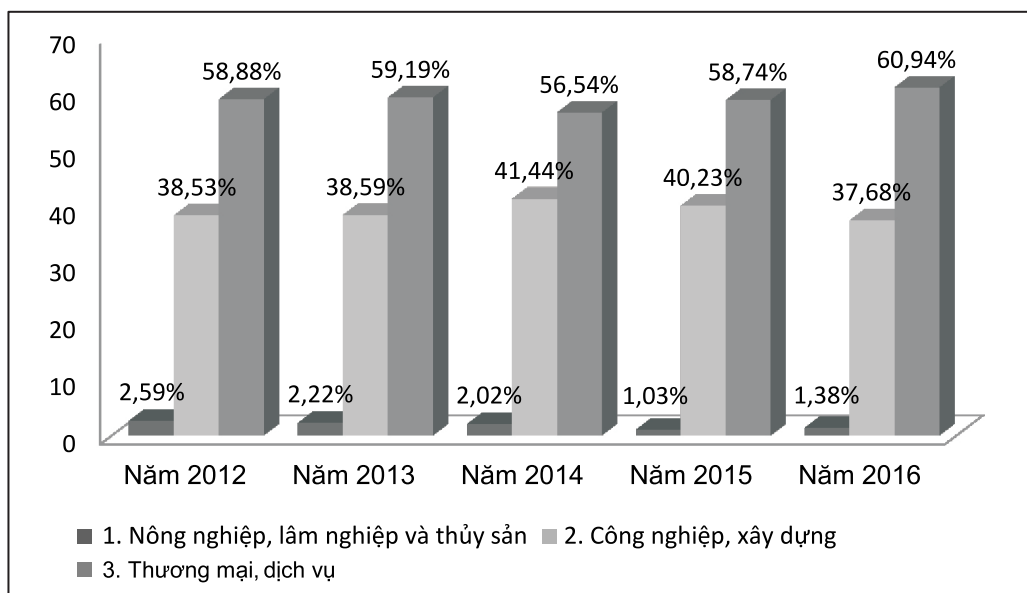
Bên cạnh sự phát triển về số lượng, quy mô nguồn vốn sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ cũng ngày càng tăng. Cụ thể: Doanh nghiệp có vốn trên 100 tỷ

tăng bình quân giai đoạn 2012-2016 là 24,3%; doanh nghiệp có vốn từ 50 tỷ đến dưới 100 tỷ tăng bình quân 26,6%; doanh nghiệp có vốn từ 10 tỷ đến dưới 50 tỷ tăng bình quân 16,7%; doanh nghiệp có vốn từ 5 tỷ đến dưới 10 tỷ tăng 16,4%; còn lại các loại hình doanh nghiệp có quy mô vốn nhỏ hơn mặc dù có tăng, nhưng tăng chậm hơn trong giai đoạn này. Điều này cho thấy, các doanh nghiệp đã nhận biết được các cơ hội kinh doanh và có niềm tin hơn vào môi trường kinh doanh của tỉnh nên đã đổ vốn nhiều hơn vào thị trường.

Không chỉ tăng về số lượng và quy mô nguồn vốn sản xuất kinh doanh mà doanh thu của các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ hiện tại cũng khả quan hơn so với các năm trước. Theo số liệu điều tra năm 2016, tổng doanh thu của các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ đạt 23.371,4 tỷ đồng, tăng 50,0% (tăng 7.788,0 tỷ đồng) so với năm 2012, bình quân giai đoạn 2012 - 2016 tăng 10,6%. Trong khi đó, các doanh nghiệp giảm hoặc tăng ít, như: doanh nghiệp nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản giảm 6,2%; doanh nghiệp công nghiệp, xây dựng tăng 9,1% (Biểu đồ).

Sự phát triển của các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ đã tạo nhiều công ăn việc làm cho người lao động, góp phần giảm thất nghiệp. Năm 2016, số lượng lao động làm việc trong các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ trên địa bàn toàn tỉnh là 18.305 người, tăng 24,5% (tăng 3.606 người) so với năm 2012. Trong đó số lượng lao động làm việc trong các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ ngoài nhà nước là 17.538 người, tăng 26,2% (tăng 3.646 người) so với năm 2012. Các doanh nghiệp ngành này

Biểu đồ: Cơ cấu doanh thu trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình



Nguồn: Số liệu của Cục Thống kê tỉnh Quảng Bình

cũng tạo ra nhiều của cải có giá trị, góp phần tăng ngân sách nhà nước. Theo số liệu thống kê, nộp ngân sách nhà nước của các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm 2016 là 645,8 tỷ đồng, tỷ lệ nộp ngân sách trên doanh thu là 2,74%, tăng

0,52% so với năm 2012 và tỷ lệ nộp ngân sách trên vốn kinh doanh là 2,69%, giảm 0,38% so với năm 2012 (Bảng).

Bên cạnh những kết quả đạt được, sự phát triển của các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ còn một số hạn chế:

Bảng: Lợi nhuận và nộp ngân sách nhà nước của doanh nghiệp thương mại, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

	Đơn vị tính	Năm 2012	Năm 2016	Năm 2016 so với năm 2012
A	B	1	2	3=2-1
Số doanh nghiệp	DN	1.494	2.032	538
Chia ra:				
Số doanh nghiệp có lãi	DN	1.042	1.475	433
Tỷ lệ doanh nghiệp có lãi	%	69,75	72,59	2,84
Số doanh nghiệp thua lỗ	DN	253	426	173
Tỷ lệ doanh nghiệp thua lỗ	%	16,93	20,96	4,03
Số doanh nghiệp hòa vốn	DN	199	131	-68
Tỷ lệ doanh nghiệp hòa vốn	%	13,32	6,45	-6,87
Nộp ngân sách	Tỷ đồng	347,5	645,8	300,1
Tỷ lệ nộp ngân sách/doanh thu	%	2,22	2,74	0,52
Tỷ lệ nộp ngân sách/vốn	%	3,07	2,69	-0,38

Nguồn: Cục Thống kê tỉnh Quảng Bình

Một là, doanh nghiệp phát triển còn mang tính tự phát, chưa có một quy hoạch và định hướng rõ ràng. Trong đó, các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ tập trung trong các ngành bán buôn và bán lẻ chiếm 53,29%; ngành vận tải kho bãi chiếm 12,01%; dịch vụ lưu trú và ăn uống chiếm 11,96%; ngành hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ chiếm 13,14% và các ngành dịch vụ khác chiếm 9,60%. Các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ này cũng không đồng đều ở nông thôn và thành thị, chủ yếu tập trung ở thành thị, các nơi có điều kiện thuận lợi về kết cấu hạ tầng kỹ thuật. Sự mất cân đối trong phân bố doanh nghiệp, một mặt ảnh hưởng trực tiếp quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, mặt khác sẽ hạn chế vai trò và tác dụng của doanh nghiệp trong việc khai thác các tiềm năng về vốn, đất đai, lao động... của địa phương. Điều đó cho thấy hạn chế của sự quản lý nhà nước, sức hút của các cơ chế chính sách chưa đủ hấp dẫn để các chủ doanh nghiệp đầu tư tiến hành kinh doanh ở nông thôn và vùng sâu, vùng xa.

Hai là, số lượng doanh nghiệp nhiều nhưng quy mô vốn và lao động bình quân của một doanh nghiệp còn nhỏ. Năm 2012, bình quân 1 doanh nghiệp chỉ có 9,84 lao động/doanh nghiệp và bình quân 1 doanh nghiệp có nguồn vốn kinh doanh là 7,5 tỷ đồng/doanh nghiệp. Đến năm 2016, bình quân 1 doanh nghiệp có 9,01 lao động/doanh nghiệp và bình quân 1 doanh nghiệp có nguồn vốn kinh doanh là 11,8 tỷ đồng/doanh nghiệp.

Ba là, hiệu quả kinh doanh còn thấp. Xét trên phương diện bình quân chung của các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ ở Quảng Bình cho thấy, năm 2012, cứ 100 đồng doanh thu mà các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ thu về, thì tạo ra 0,31 đồng lợi nhuận; đến năm 2016 cứ 100 đồng doanh thu chỉ tạo ra 0,33 đồng lợi nhuận. Như vậy, mặc dù có sự gia tăng về số lượng doanh nghiệp qua các năm (bình quân giai đoạn 2012-2016 tăng 8,0%) và tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu cũng tăng so với kỳ trước nhưng mức tăng còn thấp, điều đó cho

thấy hiệu quả kinh tế mà các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình mang lại chưa cao.

Nguyên nhân của những tồn tại hạn chế trên là do: Môi trường kinh doanh chưa thực sự thuận lợi cho các doanh nghiệp phát triển, thiếu tính đồng bộ về các chính sách, thiếu tính năng động, môi trường chưa hấp dẫn với các đối tác kinh doanh, điều kiện phát triển doanh nghiệp chưa mở rộng, tiềm lực về vật chất và kỹ năng hòa nhập hạn chế; Doanh nghiệp thiếu vốn sản xuất kinh doanh là yếu tố đầu vào, là điều kiện tiên quyết để các doanh nghiệp tồn tại và phát triển. Tuy nhiên, không chỉ nguồn vốn chủ sở hữu thấp, chủ yếu chỉ dưới 10 tỷ đồng, mà nguồn vốn vay từ ngân hàng bị hạn chế do các điều kiện về tài sản bảo đảm dẫn đến việc doanh nghiệp chưa chú trọng đến đầu tư cho khoa học, công nghệ, đầu tư vào chất lượng sản phẩm, mở rộng sản xuất; Trình độ công nghệ, trang thiết bị máy móc trong các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình lạc hậu hơn rất nhiều so với các doanh nghiệp ở các thành phố lớn trong cả nước. Kết quả điều tra doanh nghiệp hàng năm của Cục Thống kê tỉnh Quảng Bình cho thấy, năm 2016, số lượng doanh nghiệp có sử dụng máy vi tính chiếm 90,40%, số doanh nghiệp có sử dụng internet chiếm 89,35% và số doanh nghiệp có website chiếm 14,49%. Các con số này không tăng nhiều so với năm 2012 (doanh nghiệp có sử dụng máy vi tính chiếm 81,45%, số doanh nghiệp có sử dụng internet chiếm 69,35% và số doanh nghiệp có website chỉ chiếm 5,69%); Nguồn lao động tại các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ hiện đang rất thiếu và yếu. Trong tổng số lao động hiện đang làm việc tại doanh nghiệp thương mại, dịch vụ năm 2016 chỉ có 0,46% lao động có trình độ trên đại học và có đến 20,87% lao động chưa qua đào tạo. Các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ hiện nay không chỉ thiếu lao động và lao động chưa đáp ứng được yêu cầu mà các doanh nghiệp cũng rất thụ động trong công tác đào tạo nghề. Hầu hết các doanh nghiệp chỉ hứng

phần ngọn, tuyển dụng những lao động đã được đào tạo, nhưng mỗi doanh nghiệp có công nghệ khác nhau, kinh doanh những loại sản phẩm dịch vụ khác nhau, nên dù lao động đã qua đào tạo vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu của công việc.

Một số giải pháp phát triển doanh nghiệp thương mại và dịch vụ

Để doanh nghiệp thương mại, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình phát triển hơn nữa, theo tôi cần thực hiện những giải pháp sau:

Đối với chính quyền tỉnh Quảng Bình

Thứ nhất, cần có định hướng chiến lược phát triển doanh nghiệp thương mại, dịch vụ. Thực trạng phát triển doanh nghiệp thương mại, dịch vụ cho thấy, việc hình thành các doanh nghiệp ngành này còn mang tính tự phát, chưa tập trung nên chất lượng hoạt động chưa cao. Vì vậy, Quảng Bình cần có quy định cụ thể, định hướng các loại hình doanh nghiệp chuyên sâu, tập trung vào từng thị trường mục tiêu, thị trường chiến lược, xây dựng thương hiệu và mức hài lòng về dịch vụ của các doanh nghiệp thương mại, điện tử.

Thứ hai, cần tăng cường hơn nữa chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, cụ thể hóa chính sách thuế, tạo môi trường thông thoáng cho các doanh nghiệp năng động hơn, hoàn thiện môi trường pháp lý. Cần mạnh dạn có những đột phá mới, táo bạo, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập, bức xúc đang tồn tại hoặc sẽ phát sinh trong thực tiễn quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ, nhất là về đất đai, mặt bằng sản xuất, kinh doanh, vốn, năng lực khoa học công nghệ, thị trường, nhân lực...

Thứ ba, cần hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn tài chính và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Tăng cường điều tra, khảo sát, nắm thông tin, phân tích đưa ra những dự báo về tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh, phục vụ công tác lập kế hoạch vốn và đầu tư của doanh nghiệp. Tổ chức các hoạt động nhằm thông tin, tuyên truyền, phổ biến tới doanh nghiệp các cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động của ngân

hàng, như: hoạt động đầu tư tín dụng, điều kiện và hồ sơ vay vốn, cơ chế xử lý rủi ro...

Thứ tư, cần có chính sách về đào tạo lao động. Để các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ có đủ nguồn lao động và đáp ứng nhu cầu của công việc, ngoài việc tăng cường đầu tư, tập trung nâng cao các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và mở rộng quy mô đào tạo để đáp ứng nhu cầu về số lượng lao động cho các doanh nghiệp, còn cần tăng cường mối liên kết giữa doanh nghiệp và cơ sở dạy nghề trong công tác đào tạo. Các doanh nghiệp không chỉ cung cấp thông tin nhu cầu về trình độ của người lao động, còn trực tiếp tham gia đào tạo nghề từ việc xây dựng chương trình, tiêu chuẩn kỹ năng và là nơi thực hành cho lao động học nghề...

Đối với doanh nghiệp thương mại, dịch vụ tại Quảng Bình

Bên cạnh sự hỗ trợ của chính quyền địa phương, thì doanh nghiệp nói chung, doanh nghiệp thương mại, dịch vụ nói riêng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình cần chủ động trong việc tìm kiếm thị trường (kinh doanh, vốn, lao động) có chuyên môn cao và có kế hoạch trong việc đào tạo nguồn nhân lực trong công ty, bồi dưỡng các lao động có tiềm năng phù hợp với vị trí và công việc của doanh nghiệp. Đồng thời, tổ chức lại bộ máy kinh doanh của mỗi doanh nghiệp cho phù hợp với đặc điểm, ngành nghề sản xuất, kinh doanh nhằm phát huy tốt nhất hiệu quả và năng suất lao động của từng cá nhân trong bộ máy...■

Tài liệu tham khảo:

1. Cục Thống kê tỉnh Quảng Bình (2012-2016). *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Bình năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016*.
2. Cục Thống kê tỉnh Quảng Bình (2012-2016). *Niên giám Thống kê năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016*, Công ty Cổ phần In Quảng Bình và Nxb Thống kê.
3. Hoàng Thu Hà, Vũ Quốc Tuấn (2001). *Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, kinh nghiệm nước ngoài và phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam*, Nxb Thống kê, Hà Nội.